**CHUYÊN ĐỀ**

**THỰC HIỆN QUY CHẾ VĂN HÓA NƠI CÔNG SỞ**

**CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN VKSND TỈNH**

**1. Quan niệm chung về văn hoá công sở**

Công sở là cơ quan của bộ máy nhà nước đặt dưới sự quản lý trực tiếp của Nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ do Nhà nước quy định. Hoạt động của công sở nhằm phục vụ cho lợi ích của cộng đồng và thực hiện quyền lực nhà nước, là nơi cán bộ, đảng viên (CBĐV) hàng ngày làm việc và giải quyết những công việc liên quan đến người dân, với các cơ quan hữu quan, đồng cấp và cấp trên. Đối với những công sở có trụ sở được trang bị hiện đại thì cũng chỉ đóng vai trò hỗ trợ trong quá trình làm việc, giao tiếp, còn yếu tố quan trọng nhất vẫn là con người. Do vậy, từ nề nếp đến phong cách làm việc và thái độ tiếp cận của đội ngũ CBĐV đều ảnh hưởng đến hiệu quả công việc và hiệu lực quản lý nhà nước. Bên cạnh những yếu tố mang tính chuyên môn, kỹ thuật tác động trực tiếp đến hiệu quả giải quyết công việc của người dân thì yếu tố văn hóa công sở giữ một vai trò rất quan trọng. Môi trường làm việc, thái độ phục vụ cũng như cách thức giao tiếp, ứng xử đối với người dân của đội ngũ CBĐV sẽ tạo nên bầu không khí bình đẳng thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa cơ quan nhà nước với công dân, tạo nên nét đẹp văn hóa công sở hiện đại.

Văn hóa công sở được hiểu là những quy tắc, chuẩn mực ứng xử  giữa CBĐV - người đại diện cho cơ quan nhà nước với công dân và giữa CBĐV với nhau, nhằm phát huy tối đa năng lực để đạt hiệu quả cao nhất trong hoạt động công vụ. Khi văn hóa công sở của CBĐV được nâng cao sẽ tác động thay đổi theo hướng tích cực đối với văn hóa ứng xử của công dân đến công sở làm việc.

Thực tế, các quy định về văn hóa nơi công sở bao gồm cả những quy định chính thức, được ghi thành văn bản pháp luật của Nhà nước, quy định của một cơ quan, đơn vị, một ngành và cả những quy định bất thành văn mà chúng ta học được bằng kinh nghiệm. Đặc trưng của Văn hóa công sở là được hình thành theo tính kế thừa và tiếp thu có sáng tạo, chọn lọc qua các giai đoạn, do đó văn hóa công sở không ngừng được bổ sung và ngày càng hoàn thiện đáp ứng nhu cầu của xã hội hiện đại.

Thực hiện văn hóa công sở là thực hiện lề lối, nề nếp làm việc khoa học, có trật tự kỷ cương, tuân theo những nội quy, quy định chung nhưng không mất đi tính dân chủ. Văn hóa công sở được hình thành trong quá trình hoạt động của công sở góp phần tạo dựng niềm tin, sự đoàn kết nhất trí của cả tập thể trong việc nâng cao hiệu quả và chất lượng hoạt động của cơ quan đơn vị. Cách hành xử văn hóa chốn công sở thực tế mang lại rất nhiều lợi ích. Có thể nói, văn hóa ứng xử nói chung và văn hóa ứng xử nơi công sở nói riêng chính là thước đo sự văn minh của mỗi CBĐV hay nói khác đi nó phản ánh sự nhận thức cũng như ý thức của mỗi cá nhân trong môi trường làm việc nơi công sở. Con người tác động đến việc hình thành văn hóa công sở đồng thời văn hóa với những giá trị bền vững được kế thừa và tiếp thu có chọn lọc từ quá khứ đến hiện tại, tương lai; từ môi trường bên trong đến bên ngoài công sở sẽ có tác động trở lại góp phần hoàn thiện nhân cách, phẩm chất, đạo đức cho CBĐV. Xây dựng văn hóa công sở chính là xây dựng một môi trường làm việc **hiện đại, chuyên nghiệp, thân thiện và hiệu quả**. Từ đó tạo bầu không khí cởi mở giúp CBĐV hứng khởi làm việc đưa chất lượng và hiệu quả công việc lên cao.

**2. Tình hình thực hiện văn hóa công sở tại VKSND tỉnh Bắc Giang**

Ngày 02/8/2007 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg; ngày 18/6/2008, VKSND tối cao ban hành Quyết định số 296/2008/QĐ-VKSTC về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức ngành Kiểm sát nhân dân; ngày 04/7/2017, Tỉnh ủy Bắc Giang đã ban hành Chỉ thị số 14-CT/TU về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; ngày 31/3/2014, Viện trưởng VKSND tối cáo ban hành Chỉ thị số 05/CT-VKSTC-TTr về việc tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ và trật tự nội vụ trong ngành Kiểm sát nhân dân; ngày 27/12/2016 VKSND tối cao có công văn số 5287/VKSTC-T1 về việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 5/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp…

Các văn bản nêu trên quy định các chuẩn mực xử sự của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, trong nội bộ cơ quan, đơn vị, trong quan hệ xã hội và trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị, quy định những việc cán bộ phải làm hoặc không được làm, cấm hút thuốc lá, không được nói tục, không sử dụng đồ uống có cồn tại công sở....

Thực hiện sự chỉ đạo của VKSND tối cao và cấp ủy địa phương, Đảng ủy và lãnh đạo VKSND tỉnh Bắc Giang đã triển khai, quán triệt đến 100% cán bộ, đảng viên trong ngành và tổ chức thực hiện nghiêm túc. Lãnh đạo và Ban Chấp hành Công đoàn Cơ quan đã thường xuyên phối hợp tích cực phổ biến, quán triệt, xây dựng chương trình và các biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện tại đơn vị. Bước đầu đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, góp phần tích cực vào việc chấn chỉnh và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc quản lý, nhất là việc chấp hành giờ làm việc, các quy định về trang phục, về giao tiếp và ứng xử; đề cao tinh thần trách nhiệm, ý thức kỷ luật lao động; từng bước nâng cao hiệu quả công việc và tác phong uy tín của cán bộ, công chức và người lao động tại VKSND tỉnh Bắc Giang.

Lãnh đạo VKSND tỉnh Bắc Giang đã giao Thanh tra thường xuyên thanh tra việc chấp hành giờ làm việc, các quy định về trang phục đối với công chức, đảng viên trong đơn vị, cụ thể năm 2016 thanh tra 54 cuộc, 2017 thanh tra 51 cuộc và năm 2018 thanh tra 36 cuộc.

Kết quả trong thời gian qua CBĐV ngành Kiểm sát Bắc Giang nói chung và CBĐV VKSND tỉnh Bắc Giang nói riêng đều thực hiện nghiêm túc Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Kiểm sát nhân dân (Ban hành kèm theo Quyết định số 296/2008/QĐ- VKSTC ngày 18/6/2008 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao) và các quy định khác của Đảng và Nhà nước có liên quan. Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy đa số CBĐV đều chấp hành tốt kỷ luật lao động và sử dụng có hiệu quả thời giờ làm việc theo quy định của pháp luật và nội quy, quy định của cơ quan, đơn vị; không uống rượu, bia ngay trước, trong giờ làm việc và giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, ngày trực, kể cả khi tổ chức hội nghị, hội thảo, tiếp khách, liên hoan; không hút thuốc lá tại cơ quan, công sở, nơi công cộng; sử dụng trang phục kiểm sát và đeo phù hiệu, cấp hiệu, biển tên theo đúng quy định của Ngành trong giờ làm việc tại cơ quan, công sở và khi thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp; thực hiện tốt nếp sống văn minh công sở khi làm việc và giao tiếp với công dân; việc tiếp bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác trong các vụ, việc mà mình có thẩm quyền giải quyết đúng nơi quy định; không đưa hồ sơ hoặc tài liệu trong hồ sơ vụ, việc ra khỏi cơ quan, nếu không vì nhiệm vụ được giao hoặc không được sự đồng ý của người có thẩm quyền; không tư vấn cho bị can, bị cáo, đương sự hoặc người tham gia tố tụng khác trong các vụ, việc mà mình có thẩm quyền giải quyết ngoài nơi quy định; không can thiệp trái pháp luật hoặc lợi dụng danh nghĩa cán bộ, công chức trong ngành Kiểm sát nhân dân để bảo lãnh hoặc tác động đến người có trách nhiệm giải quyết vụ, việc; không phát ngôn hoặc cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của ngành không đúng thẩm quyền, chức trách, nhiệm vụ được giao; không có cán bộ, công chức viết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh nặc danh hoặc mạo danh không đúng sự thật gây mất đoàn kết nội bộ và uy tín của Ngành; xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.....

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, vẫn còn một số tồn tại cụ thể như:Có cán bộ thực hiện chưa nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở hoặc thực hiện còn mang tính hình thức, làm việc với chất lượng chưa cao; có lãnh đạo phòng quản lý cán bộ, đảng viên còn chưa nghiêm vẫn để xẩy ra việc công chức đi muộn, về sớm; có đảng viên có hành vi đánh nhau, gây mất trật tự tại nơi cư trú bị xử lý kỷ luật gây ảnh hưởng đến uy tín của ngành Kiểm sát Bắc Giang; có CBĐV chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ làm việc chưa nghiêm túc, trong giờ làm việc chơi game, lướt web không phục vụ cho hoạt động nghiệp vụ hoặc làm việc riêng.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại trênlà do một số đơn vị chưa triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, quyết liệt, còn mang tính hình thức nên chưa đạt được kết quả như mong muốn. Các đơn vị cũng chưa quan tâm nhiều đến việc đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa công sở cho CBĐV; ý thức của một số CBĐV và người lao động trong việc thực hiện Quy chế văn hóa công sở cũng chưa cao.

**3.** **Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế văn hóa công sở tại VKSND tỉnh Bắc Giang**

Thực trạng trên cho thấy, nhận thức về văn hóa công sở của một số ít cán bộ, công chức và người lao động còn chưa đầy đủ, không thấy được mối liên hệ qua lại giữa trình độ văn hóa công sở với hiệu quả, năng suất của công việc. Để giải quyết những tồn tại, nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế Văn hóa công sở và tạo nét văn hóa riêng cho VKSND tỉnh Bắc Giang, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ bản sau:

*Một là*, văn hoá công sở là một trong những vấn đề nhạy cảm; yếu tố nhận thức là vấn đề then chốt để mỗi cán bộ lãnh đạo, đội ngũ CBĐV hiểu được vai trò, trách nhiệm của chính mình và từ đó nâng cao các hành vi văn hoá công sở và là một trong những điều kiện cần và đủ để đội ngũ CBĐV thay đổi quan niệm, cung cách làm việc tiến dần đến chuẩn “Chuyên nghiệp và hiện đại”. Chính vì vậy, VKSND tỉnh Bắc Giangcần đẩy mạnh việc tuyên truyền nâng cao nhận thức về văn hóa công sở cho cán bộ lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, đội ngũ CBĐV và người lao động. Đối với lãnh đạo các đơn vị trực thuộc cần phải tạo được cơ chế tốt cho các cán bộ có điều kiện phát triển, một môi trường hòa đồng, thân thiện và tính đoàn kết cao để nâng cao hiệu quả công tác; quan trọng hơn chính là việc cần thay đổi nhận thức, suy nghĩ của một số CBĐV về thái độ, hành vi ứng xử với đồng nghiệp và nhân dân từ những việc làm rất nhỏ như cảnh trí nơi làm việc, ghế, bàn, nước uống...

*Hai là*,đề nghị VKSND tối cao nghiên cứu ban hành văn bản mới về Quy chế văn hoá công sở ngành Kiểm sát nhân dân thay thế quy chế hiện tại theo hướng quy định chế tài xử lý vi phạm cụ thể, rõ ràng hơn, nghiêm khắc hơn; quy định về thưởng, phạt đúng mức đối với những CBĐV và người lao động làm tốt và chưa tốt.

*Ba là,* phải có sự thống nhất về nhận thức chung, coi việc thực hiện văn hóa công sở chính là một phần của nhiệm vụ cải cách hành chính và mỗi CBĐV cũng cần nhận thức được công việc của mình là phục vụ nhân dân.

*Bốn là,* văn hoá công sở bị ảnh hưởng rất nhiều từ người đứng đầu tổ chức. Do đó, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc cần phải tiếp tục gương mẫu thực hiện Quy chế văn hoá công sở và tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát CBĐV tại đơn vị mình trực tiếp quản lý.

*Năm là*, CBĐV và người lao động cần có ý thức thực hiện một số việc sau: Đến công sở làm việc ăn mặc phải gọn gàng, phù hợp, đi đứng nhẹ nhàng; Luôn ý thức giữ gìn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp bàn làm việc, phòng làm việc, giữ vệ sinh công sở sạch như giữ vệ sinh ở chính nhà mình; không lạm dụng máy tính cơ quan vào những trò tiêu khiển trong giờ làm việc, vừa ảnh hưởng đến năng suất công việc, vừa tạo thói quen xấu cho bản thân; không tạo bè kéo cánh để tranh chức, tranh quyền; tránh thái độ xun xoe với người trên, hách dịch với người dưới; tránh lấy cớ vì hiệu quả công việc mà cố tình không thừa nhận năng lực gây khó dễ cho những thành viên khác, đặc biệt là người mới đến làm việc tại cơ quan. Người đi trước phải dẫn dắt người đi sau, chỉ bảo và giúp họ tiến bộ.

*Tóm lại*, để nâng cao hiệu quả thực hiện Quy chế Văn hóa công sở đòi hỏi phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ, có sự đồng thuận và cố gắng trên tinh thần tự giác của các CBĐV và người lao động. Việc hoàn thiện và nâng cao văn hóa công sở có ý nghĩa và tầm quan trọng to lớn, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả khi xử lý, giải quyết công việc, xây dựng lề lối làm việc khoa học của đội ngũ CBĐV, đồng thời góp phần đẩy nhanh quá trình cải cách tư pháp.

*Bắc Giang, ngày 14 tháng 3 năm 2019*

**Người thực hiện**

**Trần Ngọc Nam**